

TÒA ÁN QUÂN SỰ  
KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HS-ST  
Ngày 12/11/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 1// Nguyễn Ngọc Linh.

Các Hội thẩm quân nhân:

3// Phạm Văn Hùng;

3/ Trần Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: 1// Nguyễn Tất Trình, Thư ký, Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5 tham gia phiên tòa: 4/ Tô Thị Tuyết và 3/ Lê Nguyễn Anh Võ, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Quân khu 5, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 16/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 30/9/2024, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Quang K**, sinh ngày 16/10/1983 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn T, xã Sơn L, huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Quang D, sinh năm 1955 và bà Võ Thị T, sinh năm 1955; tiền án: Bản án số 218/2010/HSST ngày 28/7/2010 của Tòa án nhân dân (TAND) quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 11/2012/HSST ngày 15/3/2012 của TAND huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 04 năm 06 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”; Bản án số 66/2016/HSST ngày 29/11/2016 của TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 17/2019/HSST ngày 15/11/2019 của TAND huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; về nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 08/12/2023 đến ngày 13/12/2023, tạm giam từ ngày 14/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 5; có mặt.

**2. Bùi Văn Đ**, sinh ngày 25/4/1993 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Phú T, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ mộc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học

vân: 7/12; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị Q, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Bản án số 104/2012/HSST ngày 07/9/2012 của TAND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 43/2013/HSST ngày 19/7/2013 của TAND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 95/2016/HSST ngày 25/11/2016 của TAND huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 25/12/2023; có mặt.

*- Các bị hại:*

1. Nguyễn S, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu An K, thị trấn Ngô M, huyện Phù C, tỉnh Bình Định; có mặt.

2. Lê Đình H, sinh ngày 10/3/1969; nơi cư trú: thôn Xuân Bình B, xã Mỹ Th, huyện Phù M, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

3. Bùi Văn L, sinh ngày 10/9/1976; nơi cư trú: thôn Phú A, xã Tây X, huyện Tây S, tỉnh Bình Định. Ông L ủy quyền cho ông Lê Quang Ch, sinh ngày 05/02/1976; nơi cư trú: 157A Nguyễn Giản Th, phường An Kh, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa; có mặt.

4. Võ Văn Đ, sinh ngày 20/4/1991; nơi cư trú: thôn Tân Th, xã Ân Tường Đ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

5. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 10/11/1980; nơi cư trú: số 32 Trần Huy L, phường Thị N, thành phố Quy Nh, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bệnh viện Quân y 13, Cục H, nay là Bệnh viện Quân y 13, Cục H- K (Bệnh viện Quân y 13): 2// Trần Quang V, Chủ nhiệm Chính trị được người đại diện theo pháp luật Giám đốc Bệnh viện ủy quyền tham gia phiên tòa; có mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Y Dưa Niê K; có mặt.

2. Phạm Ngọc C; có mặt.

3. Trần Hoài T; vắng mặt.

4. Lê Thị Kim Nh; vắng mặt.

5. Nguyễn Thị H; vắng mặt.

6. Nguyễn Ú; vắng mặt

7. Nguyễn Duy V; vắng mặt.

8. Nguyễn Văn D; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/11/2023 đến ngày 07/12/2023, Nguyễn Quang K, không có nghề nghiệp, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các trung tâm y tế, bệnh viện trên địa bàn các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bình Định. Cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, K đi bộ vào khu nhà xe của Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, quan sát thấy xe mô tô Biển kiểm sát (BKS) 77E1-777.99, hiệu Future không có người trông coi, K dùng vạm (bộ đoản) phá khóa cổ rồi nổ máy điều khiển xe ra khỏi cổng Trung tâm Y tế, theo Quốc lộ 1A đón xe khách để đưa xe mô tô này vào tỉnh Đồng Nai tìm nơi tiêu thụ nhưng không được. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/11/2023, K đưa xe mô tô tới tỉnh Bình Phước và điện thoại liên lạc với Bùi Văn Đ, là bạn quen biết trong thời gian chấp hành án tại Trại giam Đắc Plao năm 2017 nói có xe Future không giấy tờ cần bán và nhờ Đ giới thiệu người mua, bán được xe thì sẽ cho Đ ít tiền. Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Văn D nhờ D giới thiệu người mua xe. D cho Đ số điện thoại của Ngô Quang S để liên lạc. Qua trao đổi việc mua bán, S nói Đ đem xe đến chợ gần Trường Trung học phổ thông Ngô Q, tại xã Long H, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước để xem xe và thỏa thuận giá cả. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Đ đến chợ Phú R gặp K, rồi điều khiển xe mô tô BKS 77E1-777.99 chở K đến địa điểm đã hẹn và gặp S; K và S thỏa thuận mua bán xe mô tô trên với giá 8.500.000 đồng; S đưa cho K 8.000.000 đồng; còn 500.000 đồng K bảo S chuyển cho Đ vào số tài khoản 5607205115980 thuộc Ngân hàng Agribank. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, S chuyển vào tài khoản của Đ số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ hai: khoảng 07 giờ 40 phút ngày 30/11/2023, K đi bộ vào nhà xe Bệnh viện Quân y 13 tại địa chỉ số 54 đường An Dương V, phường Nguyễn Văn C, thành phố Quy Nh, tỉnh Bình Định quan sát không có người trông coi nhà xe, K dùng bộ đoản phá khóa xe mô tô BKS 77L2-254.05, hiệu Honda Future. Sau khi trộm cắp tài sản, K đón xe khách và đưa xe trộm cắp được vào Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đưa đến tỉnh Bình Phước bán cho Ngô Quang S với giá 10.500.000 đồng.

Lần thứ ba: khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/12/2023, K đến Trung tâm Y tế huyện Phù M tại khu phố Trà Quang N, thị trấn Phù M, huyện Phù M. K đi vào khu vực nhà xe dành cho nhân viên, thấy xe mô tô BKS 77D1-779.48, hiệu Honda Future không có người trông coi, K dùng bộ đoản phá khóa, trộm cắp xe mô tô, rồi điều khiển xe rời khỏi Trung tâm Y tế huyện Phù M, sau đó đón ô tô khách đưa xe vào thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai. Đến sáng ngày 03/12/2023, K đưa xe xuống tỉnh Bình Phước bán cho Ngô Quang S với giá 10.500.000 đồng.

Lần thứ tư: khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/12/2023, K đi đến Trung tâm Y tế huyện Tây S tại khối 3, thị trấn Phú Ph, huyện Tây S. K đi đến khu vực đang thi công công trình bên trong Trung tâm Y tế, phát hiện xe mô tô BKS 77H1-

579.54, hiệu Honda Future không có người trông coi, K dùng đoản và cò lê phá khóa trộm cắp xe mô tô. Sau đó, K đón xe khách đưa xe mô tô này vào thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai. Đến sáng ngày 05/12/2023, K đưa xe xuống tỉnh Bình Phước bán cho Ngô Quang S với giá 10.000.000 đồng.

Lần thứ năm: khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/12/2023, K đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng S tại địa chỉ phường Bồng S, thị xã Hoài Nhơn. Khi vào trong Bệnh viện, phát hiện xe mô tô BKS 77K1-397.48, hiệu Honda, loại Future, màu đỏ - đen để ở khu vực nhà xe dành cho nhân viên không có người trông coi. K dùng bộ đoản, ống điều bằng sắt hình chữ “L” phá khóa lấy trộm xe mô tô này. Sau đó, K điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 1A, đón xe ô tô khách đưa xe mô tô BKS 77K1-397.48 vào Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên thì bị lực lượng công an Cảnh sát giao thông (CSGT) tỉnh Phú Yên kiểm tra phát hiện, bắt giữ K cùng tang vật.

04 xe trộm cắp, K đã bán cho S với số tiền 39.500.000 đồng, K nói S chuyển cho Đ 500.000 đồng, số tiền còn lại 39.000.000 đồng K sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân và phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang K xác nhận nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát về diễn biến hành vi phạm tội của mình là đúng và khai rõ: vì biết rõ địa bàn tỉnh Bình Định, nên từ ngày 26/11/2023 đến ngày 07/12/2023, bị cáo từ Thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Bình Định và thực hiện 05 lần trộm cắp các xe máy; cụ thể: Lần thứ nhất: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, bị cáo trộm xe mô tô BKS 77E1-777.99 tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, sau đó đón xe khách đưa xe mô tô này vào tỉnh Bình Phước tiêu thụ. Ngày 28/11/2023, tại Bình Phước bị cáo nhờ Đ tìm người mua xe, Đ đồng ý. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, bị cáo bán xe mô tô BKS 77E1-777.99 cho Ngô Quang S với số tiền 8.500.000 đồng, S đưa cho bị cáo 8.000.000 đồng, còn 500.000 đồng S chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng cho Đ. Lần thứ hai: khoảng 07 giờ 40 phút ngày 30/11/2023, bị cáo lấy trộm xe mô tô BKS 77L2-254.05 tại nhà xe Bệnh viện Quân y 13 tại thành phố Quy Nh. Bị cáo liên hệ với Ngô Quang S và đưa xe mô tô này vào tỉnh Bình Phước bán cho S với giá 10.500.000 đồng. Lần thứ ba: khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/12/2023, bị cáo lấy trộm xe mô tô BKS 77D1-779.48 ở khu vực nhà xe dành cho nhân viên của Trung tâm Y tế huyện Phù M. Ngày 03/12/2023, bị cáo đưa xe này vào Bình Phước bán cho S với giá 10.500.000 đồng. Lần thứ tư: khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/12/2023, bị cáo lấy trộm xe BKS 77H1- 579.54 ở khu vực công trình đang thi công của Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn. Đến sáng ngày 05/12/2023, bị cáo đưa xe mô tô BKS 77H1- 579.54 vào Bình Phước bán cho S với giá 10.000.000 đồng. Lần thứ năm: khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/12/2023, bị cáo lấy trộm xe mô tô BKS 77K1-397.48 ở khu vực nhà xe dành cho nhân viên của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng S ở thị xã Hoài Nh. Sau khi lấy xe, bị cáo đón xe ô tô khách đưa xe mô tô trộm cắp vào bán cho S như các lần trước nhưng khi đến huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên thì bị lực lượng CSGT tỉnh Phú Yên kiểm tra phát hiện, tạm giữ bị cáo cùng xe mô tô. Ngoài lần bán xe ngày 28/11/2023 cho S là do Đ giới thiệu, những lần còn lại

bị cáo trực tiếp liên hệ với S, Đ không biết. Bị cáo bán cho S 04 chiếc xe với tổng số tiền 39.500.000 đồng và nhận tiền trực tiếp từ S 39.000.000 đồng, S chuyển khoản cho Đ 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán xe, bị cáo dùng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân và tiêu xài. Trước khi phạm tội, bị cáo làm công nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó nghỉ việc, để có tiền tiêu xài và phục vụ sinh hoạt, bị cáo lựa chọn hành vi trộm cắp để kiếm tiền. Bị cáo chuẩn bị các van khóa, cờ lê, tuýt sắt để làm công cụ phá khóa xe mô tô. Lần phá khóa, trộm xe ở Bệnh viện Quân y 13, bộ đoàn phá khóa bị cong vênh nên bị cáo vút bên đường sau khi ra khỏi Bệnh viện, công cụ phạm tội những lần trộm cắp còn lại bị công an thu giữ. Bị cáo chọn địa điểm lấy trộm tại các bệnh viện có nhiều người ra vào khó phát hiện, chọn loại xe mô tô hãng Honda, loại Future dễ phá khóa, dễ tiêu thụ; sau khi lấy được tài sản đưa đi tiêu thụ ở địa phương khác tránh sự phát hiện của công an. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 310.000 đồng, số tiền này bị cáo muốn bồi thường cho anh Nguyễn S.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Đ khai: Bị cáo quen biết K vào năm 2017 khi cả hai chấp hành án tại Trại giam Đắc Plao. Khoảng 18 giờ ngày 28/12/2023, cả hai gặp nhau ở Trung tâm thương mại xã Phú R. Tại đây, K nhờ bị cáo tìm giúp người mua xe mô tô Honda hiệu Future Fi và nói cho bị cáo ít tiền công, bị cáo hỏi K *“Xe này có giấy tờ không?”*, K trả lời: *“Không có giấy tờ”*, bị cáo điện thoại cho Nguyễn Văn D, trú tại thôn 7, xã Phú R hỏi chỗ nào mua xe, D nhắn tin số điện thoại 0355980251 của Ngô Quang S cho bị cáo. Sau đó, qua trao đổi, S bảo bị cáo và K mang xe đến chợ gần Trường Trung học phổ thông Ngô Q để xem xe và thống nhất giá cả. Tại đây, K và S thống nhất bán xe mô tô BKS 77E1-777.99 với giá 8.500.000 đồng, S đưa K 8.000.000 đồng và chuyển vào tài khoản ngân hàng của bị cáo 500.000 đồng, đây là tiền công giúp K bán xe. Trước khi điện thoại trao đổi với S, bị cáo không biết tài sản này là do K trộm cắp, nhưng khi cả hai ra lấy xe để đi gặp S, bị cáo thấy xe biển số Bình Định 77E1-777.99, xe còn rất mới, không có giấy tờ, K liên tục hỏi thúc bị cáo tìm người mua, trước đây K nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp nên bị cáo biết xe này K có được là do phạm pháp, nhưng nghĩ bán được xe, K cho ít tiền nên bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô chở K tới gặp S, giúp K bán chiếc xe này. Hiện nay, bị cáo đã nộp lại số tiền 500.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Lời khai của bị hại Nguyễn S: Tôi là chủ sở hữu xe mô tô BKS 77E1-777.99. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 27/11/2023, tôi điều khiển xe đến Trung tâm Y tế huyện Phù C để làm việc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tôi phát hiện xe mình bị trộm. Sau này, tôi biết người lấy trộm xe tôi là bị cáo K.

Lời khai của bị hại Lê Đình H: Tôi là chủ sở hữu xe mô tô BKS 77D1-779.48. Rạng sáng ngày 02/12/2023, con gái tôi là Lê Thị Kim Nh điều khiển xe này chở bạn đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Phù M. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Nh gọi điện thông báo xe bị mất nên tôi báo lên công an để giải quyết. Sau này, tôi biết người lấy xe tôi là bị cáo K.

Lời khai của bị hại Võ Văn Đ: Tôi là chủ sở hữu xe mô tô BKS 77K1-

397.48. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 07/12/2023, tôi để xe mô tô này tại khu vực nhà xe dành cho nhân viên của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bông S. Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày thì phát hiện xe bị kẻ gian trộm cắp. Khi bảo vệ kiểm tra camera thì xác định đối tượng lấy xe của tôi là người đàn ông mặc áo sơ mi dài tay điều khiển xe ra khỏi cổng Bệnh viện đi về phía Nam. Hiện nay, tôi đã nhận được xe mô tô BKS 77K1-397.48, không yêu cầu bị cáo K bồi thường.

Lời khai của bị hại Nguyễn Văn Đ: Tôi là chủ sở hữu xe mô tô BKS 77L2-254.05. Khoảng 07 giờ 30 phút 29/11/2023, tôi gửi xe này tại nhà xe Bệnh viện Quân y 13. Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 30/11/2023, tôi quay lại Bệnh viện lấy xe thì không thấy xe. Sự việc xảy ra, tôi đã giao phiếu giữ xe số “137”, 01 chìa khóa xe, 01 Giấy đăng ký xe mô tô cho cơ quan điều tra giải quyết. Đến nay, xe mô tô BKS 77L2-254.05 chưa thu hồi được nên Bệnh viện Quân y 13 đã bồi thường cho tôi số tiền 25.000.000 đồng, tôi không có yêu cầu gì thêm và không nhận lại 01 chìa khóa xe, 01 Giấy đăng ký xe mô tô BKS 77L2-254.05.

Lời khai của bị hại Bùi Văn L: tôi là chủ sở hữu xe mô tô BKS 77H1-579.54. Khoảng 06 giờ 55 phút ngày 04/12/2023, tôi để xe này ở sát bậc tam cấp gần lối đi vào Khoa truyền nhiễm của Trung tâm Y tế huyện Tây S. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tôi ra lấy xe thì phát hiện xe bị mất. Sau này, tôi biết người lấy trộm xe là bị cáo K.

Lời khai của các bị hại Nguyễn S, Lê Đình H, Võ Văn Đ, Bùi Văn L, Nguyễn Văn Đ đều không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản làm căn cứ xác định thiệt hại trong vụ án, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo K đúng quy định pháp luật. Các bị hại S, H, L đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại Bùi Văn L, ông Lê Quang Ch đề nghị Tòa án xét xử bị cáo K và giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại đúng quy định của pháp luật.

Lời khai của người làm chứng Lê Thị Kim Nh: rạng sáng ngày 02/12/2023, tôi điều khiển xe mô tô BKS 77D1-779.48 chở bạn đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Phù M. Tới nơi, tôi để xe tại khu vực nhà xe dành cho nhân viên của Trung tâm, có khóa cổ. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, phát hiện xe bị mất cắp. Ngày hôm sau gia đình báo cáo sự việc tới cơ quan công an.

Người làm chứng Y Dưa Niê K khai: ngày 30/12/2023, tôi trực bảo vệ tại cổng chính Bệnh viện Quân y 13, có nhiệm vụ giao, nhận phiếu gửi xe, nhận tiền, quản lý xe của khách ra vào Bệnh viện. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, tôi thấy có một người đàn ông điều khiển xe máy Honda Future, màu đỏ, nâu đen chạy từ trong nhà xe ra cổng, không xuống dắt bộ theo quy định. Người này chạy nhanh, anh T (người trực cùng tôi) gọi lại không được. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn Đ đến báo mất xe, đặc điểm chiếc xe bị mất giống với chiếc xe người đàn ông lúc sáng điều khiển.

Người làm chứng Nguyễn Ngọc C khai: Bệnh viện Quân y 13 tổ chức

trông giữ xe có thu phí của người dân vào khám bệnh. Quá trình thực hiện, chiến sỹ được phân công phát phiếu gửi xe, thu tiền và quản lý xe tại nhà xe quy định. Ngày 30/11/2023, xảy ra sự việc ông Nguyễn Văn Đ gửi xe mô tô BKS 77L2-254.05 tại Bệnh viện bị mất, đơn vị đã tìm kiếm nhưng không có kết quả. Khi trích xuất camera cổng chính Bệnh viện thì phát hiện khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, có một người đàn ông mặc áo sơ mi caro dài tay đi bộ vào cổng, sau đó người này điều khiển 01 chiếc xe mô tô Honda Furute Fi ra cổng Bệnh viện.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Ú: Tôi làm nghề phụ xe đường dài. Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 27/11/2023, xe ô tô chở khách đến phường Bùi Thị X, thành phố Quy Nh có 01 thanh niên nói giọng Bắc, mặc áo sơ mi dài tay màu xám- vàng, quần kaki màu vàng, trên vai có 01 túi xách màu đen cùng 01 xe mô tô Honda Future đón xe vào tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28/11/2023, thanh niên này cùng xe mô tô xuống xe tại ngã tư Bồn Nước thuộc thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bệnh viện Quân y 13 ông Trần Quang V cho biết: xe mô tô BKS 77L2- 254.05 của anh Nguyễn Văn Đ gửi tại nhà xe Bệnh viện Quân y 13 bị mất nên Bệnh viện có một phần trách nhiệm trong việc trông coi, quản lý. Bệnh viện đã thỏa thuận với bị hại Đ bồi thường với số tiền 25.000.000 đồng, Bệnh viện không yêu cầu bị cáo K bồi hoàn lại số tiền trên.

Tại Biên bản kiểm tra dữ liệu điện tử các hình ảnh chụp màn hình camera vào ngày 30/11/2023 tại Bệnh viện Quân y 13 do Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố Quy Nhơn lập ngày 02/02/2024, bị cáo Nguyễn Quang K đều xác nhận hình ảnh người đàn ông đeo khẩu trang, mặc áo sơ mi caro dài tay màu nâu, quần dài kaki, đeo ba lô đi bộ từ đường An Dương V vào trong Bệnh viện và người đàn ông mặc đồ có đặc điểm như trên điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future Fi chạy ra khỏi cổng Bệnh viện chính là bị cáo.

Tại Biên bản nhận dạng do Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù C lập, lưu tại hồ sơ vụ án thể hiện: bị cáo Nguyễn Quang K xác nhận người đàn ông đi bộ đeo khẩu trang y tế, mặc áo sơ mi caro dài tay màu nâu, quần dài kaki, đeo ba lô vào cổng Trung tâm Y tế huyện Phù C vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, người đàn ông có đặc điểm như trên dắt xe mô tô hiệu Honda Future Fi BKS 77E1-777.99 tại nhà xe dành cho nhân viên bệnh viện và điều khiển xe mô tô này đi theo Quốc lộ 1A và đón xe khách, các hình ảnh trên đều là bị cáo.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 2 Quân khu 5 lập ngày 18/3/2024 xác định: nơi xảy ra vụ việc là Nhà để xe của Bệnh viện Quân y 13 tại địa chỉ số 54 đường An Dương V, phường Nguyễn Văn C, thành phố Quy Nh, tỉnh Bình Định. Phía Bắc tiếp giáp với sân Tennis, phía Nam và phía Tây tiếp giáp sân bê tông, phía Đông tiếp giáp bãi đất trống. Cách góc Đông Nam của Nhà để xe 85m về hướng Đông Nam là cổng chính Bệnh viện Quân y 13. Nhà để xe chia thành 02 gian, ngăn cách bằng 01 thanh kim loại nằm ngang, cao cách mặt đất 0,5m. Gian phía Đông

Bắc có kích thước (28x06)m là nơi gửi xe mô tô; Gian phía Tây Nam có kích thước (28x06)m là nơi gửi xe ô tô.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 27/11/2023, xác định: Hiện trường xảy ra vụ trộm cắp tài sản là tại Trung tâm Y tế huyện Phù C thuộc thị trấn Ngô M, huyện Phù C. Theo ông Nguyễn S trình bày vị trí để xe mô tô BKS 77E1-777.99 tại vị trí sau nhà để xe của Khoa được, vị trí này sát mép Nam của khoa được, đầu xe quay hướng Nam, cách nhà để xe của Khoa được 07m về hướng Đông.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 08/12/2023 xác định: Hiện trường khám nghiệm là khu vực sân phía sau nhà khám chữa bệnh, hành chính của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng S ở phường Bồng S, thị xã Hoài Nh, tỉnh Bình Định. Khu vực này là sân bê tông, có KT (30x70)m. Vị trí xe mô tô Honda Future BKS 77K1-397.48 bị mất cách hướng Đông toà nhà khám chữa bệnh 2,5m về hướng Tây, cách chậu cây sanh 0,5m về hướng Bắc.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 08/12/2023 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ trộm cắp tài sản là tại Trung tâm Y tế huyện Tây S, thuộc khối 3, thị trấn Phú Ph, huyện Tây S, tỉnh Bình Định. Vị trí để xe mô tô BKS 77H1-579.54 là tại lối đi phía Nam của Khoa truyền nhiễm, dưới gốc mận, đầu xe quay hướng Bắc sát vách tường phía Nam của Khoa truyền nhiễm; đuôi xe quay hướng Nam; xe dựng song song với tường rào bê tông, cách 7,5m về hướng Đông của Trung tâm.

Tại Biên bản xác định hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 15/01/2024 xác định: Hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại nhà xe nhân viên Trung tâm Y tế huyện Phù M thuộc khu phố Trà Quang N, thị trấn Phù M, huyện Phù M, tỉnh Bình Định. Nhà xe có kích thước (700x250)cm, được lát bằng bê tông. Cách phía Đông 150m và cách phía Bắc 350cm là vị trí để xe mô tô 77D1-779.48 bị mất.

Bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTTHS ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự (HĐĐGTS trong TTTHS) huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xác định: Xe mô tô hiệu Honda Future, màu xanh nâu đen, BKS 77E1-777.99, tại thời điểm bị trộm cắp, có giá trị 27.500.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2024 của HĐĐGTS trong TTTHS thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xác định: giá trị xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ nâu đen, BKS 77L2-254.05 tại thời điểm định giá ngày 30/11/2023 là 18.000.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2024 của HĐĐGTS trong TTTHS huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xác định: Xe mô tô hiệu Honda Future, màu trắng, BKS 77D1-779.48, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 22.000.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 12/12/2023 của HĐĐGTS trong TTHS huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xác định: Xe mô tô BKS 77H1-579.54 tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 17.734.000 đồng.

Bản Kết luận định giá số 143/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2023 của HĐĐGTS trong TTHS thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xác định: Xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ đen, BKS 77K1-397.48, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 22.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang K: 01 xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ đen, BKS 77K1-397.48; 01 túi xách nhựa màu đen; 01 BKS xe mô tô 93K1- 321.54; 01 tuýp hình chữ L; 02 đoạn băng kim loại; 01 cờ lê 10 băng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max; số tiền 310.000 đồng; 01 quần dài Kaki màu vàng; 01 ví da màu đen, bên trong có: 01 chứng minh nhân dân (có đặc điểm như biên bản tạm giữ, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2023).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát thu giữ của bị cáo Bùi Văn Đ: số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 màu đen; 02 sim điện thoại nhà mạng Viettel số: 0337839639 và 0379250493 (có đặc điểm như biên bản tạm giữ, đồ vật, tài liệu ngày 22/12/2023).

Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 2, Quân khu 5 thu giữ: 01 phiếu gửi xe ghi số “137” (có đặc điểm theo Biên bản ngày 30/11/2023); 01 đĩa DVD, hiệu Maxell, dung lượng 4,7Gb, bên trong có chứa 02 file video; 01 chìa khóa xe của hãng Honda, phần kim loại có dòng chữ số “P208”; 01 Giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 77007151 mang tên Nguyễn Văn Đ (có đặc điểm theo các Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử các ngày 01/12/2023, 14/3/2024).

Cáo trạng số 05/CT-VKSQSKV51 ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5 truy tố bị cáo Nguyễn Quang K về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS); bị cáo Bùi Văn Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 BLHS.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS), nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về hình sự: áp dụng các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quang K từ 40 tháng tù đến 50 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 BLHS, tuyên phạt bị cáo Bùi Văn Đ số tiền từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận Bệnh viện Quân y 13 đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại thay bị cáo K cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 25.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền trên. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Quang K

bồi thường cho bị hại Nguyễn S số tiền 310.000 đồng. Ghi nhận bị hại Võ Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự (BLDS), buộc bị cáo Nguyễn Quang K phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại: ông Nguyễn S số tiền 27.190.000 đồng; ông Lê Đình H số tiền 22.000.000 đồng; ông Bùi Văn L số tiền 17.734.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS):

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tài sản do bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội mà có; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi xách nhựa màu đen; 01 BKS xe mô tô 93K1-321.54; 01 tuýp kim loại hình chữ L; 02 đoạn băng kim loại; 01 cờ lê; 01 chìa khóa xe mô tô của hãng Honda, phần kim loại có dòng chữ số “P208”.

Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 77007151 mang tên Nguyễn Văn Đ và 01 phiếu gửi xe số “137” là tài liệu vụ án, lưu theo hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Nguyễn Quang K, Bùi Văn Đ nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn S, đại diện theo ủy quyền của bị hại Bùi Văn L là ông Lê Quang Ch và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bệnh viện Quân y 13 nhất trí lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Quang K: hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, xin lỗi các bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Văn Đ: rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 2 Quân khu 5, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các

bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của các bị cáo, các bị hại, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Kết luận định giá tài sản, Biên bản kiểm tra dữ liệu điện tử hình ảnh chụp màn hình camera, vật chứng thu được trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xác định: từ ngày 27/11/2023 đến ngày 07/12/2023, bị cáo Nguyễn Quang K vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày nhưng không bằng sức lao động chính đáng của mình, đã 05 lần lén lút vào các trung tâm y tế, bệnh viện trên địa bàn tỉnh Bình Định dùng van phá khóa, cờ lê, tuýt sắt để phá khóa để thực hiện hành vi trộm cắp các xe mô tô hiệu Honda, loại Future, trong đó: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, bị cáo đi vào khu nhà xe của Trung tâm Y tế huyện Phù C thuộc khu An K, thị trấn Ngô M, huyện Phù C trộm cắp xe mô tô BKS 77E1-777.99 của ông Nguyễn S trị giá 27.500.000 đồng; khoảng 07 giờ 40 phút ngày 30/11/2023, tại khu vực nhà xe Bệnh viện Quân y 13 ở địa chỉ số 54 đường An Dương V, phường Nguyễn Văn C, thành phố Quy Nh, bị cáo K trộm cắp mô tô BKS 77L2-254.05 của anh Nguyễn Văn Đ trị giá 18.000.000 đồng; khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/12/2023, tại khu vực nhà để xe dành cho nhân viên, Trung tâm Y tế huyện Phù M thuộc khu phố Trà Quang N, thị trấn Phù M, huyện Phù M, bị cáo trộm cắp xe mô tô BKS 77D1-779.48 của ông Lê Đình H trị giá 22.000.000 đồng; khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/12/2023 tại khu vực công trình đang thi công trong Trung tâm Y tế huyện Tây S thuộc khối 3, thị trấn Phú Ph, huyện Tây S, tỉnh Bình Định, bị cáo trộm cắp xe mô tô BKS 77H1- 579.54 của ông Bùi Văn L trị giá 17.734.000 đồng; khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/12/2023, tại khu vực phía sau nhà khám chữa bệnh Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng S thuộc phường Bồng S, thị xã Hoài Nh, tỉnh Bình Định, bị cáo K trộm cắp xe mô tô BKS 77K1-397.48 của ông Võ Văn Đ trị giá 22.000.000 đồng. Những lần bị cáo K thực hiện hành vi phạm tội, giá trị tài sản chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của vụ án được xác định 107.234.000 đồng.

Bị cáo K bị Tòa án xét xử 04 lần về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích, trong đó Bản án số 17/2019/HSST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xử phạt bị cáo K 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên xác định hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Bị cáo sống lang thang, không có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập ổn định; bị cáo cố ý phạm tội từ năm lần trở lên về cùng một tội “Trộm cắp tài sản” và lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính; các lần phạm tội, bị cáo chọn địa điểm tại các trung

tâm y tế, bệnh viện là nơi nhiều người ra vào khó phát hiện, chọn loại xe mô tô Honda Future dễ phá khóa, dễ tiêu thụ; sau khi lấy được tài sản đưa đi tiêu thụ ở địa phương khác thể hiện tính chuyên nghiệp trong 05 lần trộm cắp. Hành vi của bị cáo xác định là “có tính chất chuyên nghiệp”.

HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Trước đó việc bị cáo Nguyễn Quang K trộm cắp xe mô tô BKS 77E1-777.99 vào ngày 27/12/2023, bị cáo Bùi Văn Đ hoàn toàn không biết và không hứa hẹn gì trước về việc tiêu thụ. Tuy nhiên, ngày 28/12/2023 Định mới biết rõ nguồn gốc xe mô tô BKS 77E1-777.99 do K phạm tội mà có nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo Đ đã giúp K tiêu thụ, bán xe mô tô này cho Ngô Quang S và hưởng lợi 500.000 đồng. HĐXX kết luận bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang K thực hiện với lỗi cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương và doanh trại Quân đội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn Đ với lỗi cố ý thuộc loại tội ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra về hành vi trộm cắp tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng S, bị cáo K đã tự khai ra 04 hành vi trộm cắp tại Bệnh viện Quân y 13, Trung tâm Y tế huyện Phù C, Trung tâm Y tế huyện Phù M, Trung tâm Y tế huyện Tây S; bị cáo nộp số tiền 310.000 đồng để khắc phục hậu quả của vụ án cho bị hại Nguyễn S. Bị cáo Đ đã tự giác khai báo với cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình cũng như tố giác hành vi phạm tội của bị cáo K và bị can Ngô Quang S khi chưa cá nhân, cơ quan tổ chức nào phát hiện; bị cáo Đ đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc truy tìm xác minh Ngô Quang S, từ đó giúp Cơ quan điều tra có đủ cơ sở khởi tố bị can S về hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo K phạm tội mà có; bị cáo Đ đã nộp lại số tiền 500.000 đồng từ hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo K; áp dụng các điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo Đ.

[5] Xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, lỗi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân của từng bị cáo. Bị cáo K có 04 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản; đã chấp hành án tại trại giam nhiều lần nhưng không thể hiện sự ăn năn, hối lỗi, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật Nhà nước, cần phải xử lý nghiêm. Căn cứ khoản 1 Điều 38 BLHS, HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo K với mức án tương xứng của hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng

thời làm bài học răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo Đ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng với vai trò trung gian giúp cho K và S trong việc tiêu thụ tài sản phạm tội mà có; chỉ hưởng lợi số tiền 500.000 đồng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nghề nghiệp ổn định và đang nuôi hai con nhỏ. Căn cứ khoản 1 Điều 35 BLHS, HĐXX áp dụng hình phạt tiền với mức tương xứng hành vi phạm tội cũng đủ sức răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 BLDS và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLDS về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thiệt hại về tài sản trong vụ án này là do hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang K gây ra nên K phải chịu trách nhiệm bồi thường, buộc bị cáo K phải bồi thường bị hại cho bị hại Nguyễn S số tiền là 27.500.000 đồng, đã bồi thường 310.000 đồng, còn phải bồi thường 27.190.000 đồng; bồi thường cho bị hại Lê Đình H số tiền 22.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Bùi Văn L số tiền 17.734.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bệnh viện Quân y 13 đã bồi thường thay bị cáo K cho bị hại Nguyễn Văn Đ với số tiền 25.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo K bồi hoàn lại số tiền trên; bị hại Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo K bồi thường gì thêm, HĐXX ghi nhận.

Bị hại Võ Văn Đ đã nhận lại xe mô tô BKS 77K1-397.48 và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang K bồi thường thiệt hại, HĐXX ghi nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng do bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội mà có (số tiền này hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án Quân khu 5 theo biên lai thu tiền, ngày 16/9/2024).

[9] Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của bị cáo K là phương tiện dùng vào việc phạm tội (có đặc điểm theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2023).

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 túi xách nhựa màu đen; 01 tuýp hình chữ L; 02 đoạn băng kim loại; 01 cờ lê 10 bằng kim loại của bị cáo K, đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng (có đặc điểm theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2023).

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 BKS 93K1-321.54, 01 chìa khóa xe mô tô của hãng Honda là vật không có giá trị sử dụng (có đặc điểm như Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày

ngày 07/12/2023, ngày 14/3/2024).

Tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án các tài liệu, đồ vật, vật chứng của vụ án: 01 phiếu gửi xe ghi số “137”; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 77007151 mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 Đĩa DVD, hiệu Maxell, dung lượng 4,7Gb, bên trong có chứa 02 file video; 01 USB ghi hình ảnh Nguyễn Quang K trộm xe mô tô tại Trung tâm Y tế huyện Phù C, tỉnh Bình Định (có đặc điểm như biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử các ngày 30/11/2023, 02/02/2024 và 14/3/2024).

Ngày 25/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn đã ra quyết định xử lý vật chứng số 79/QĐ-ĐCSHS, trả lại xe mô tô BKS 77K1-397.48 cho chủ sở hữu Võ Văn Đ. Ngày 20/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát ra Quyết định trả lại tài sản cho các bị cáo, trong đó trả cho Nguyễn Quang K: 01 quần dài; 01 áo sơ mi; 01 ví da; 01 chứng minh nhân dân; trả cho Bùi Văn Đ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno8, 02 sim điện thoại nhà mạng Viettel số: 0337839639 và 0379250493, đúng quy định pháp luật.

Đối với bộ đồ án phá khóa, bị cáo K dùng làm công cụ để trộm xe mô tô BKS 77L2-254.05 tại Bệnh viện quân y 13. Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 2 Quân khu 5 đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả.

[10] Đối với hành vi của bị can Ngô Quang S đang bị khởi tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 BLHS. Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, bị can đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 04/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra số 523/QĐ-CSHS và ban hành Quyết định truy nã đối với bị can Ngô Quang S, khi bắt được cơ quan có thẩm quyền xử lý sau.

[11] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quang K thuộc hộ cận nghèo tại địa phương. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Chương I Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo K.

*Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về hình sự**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1 Điều

51; khoản 1 Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang K 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo K tính từ ngày bị tạm giữ ngày 08/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

## **2. Về bồi thường thiệt hại**

Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 BLDS, buộc bị cáo Nguyễn Quang K phải bồi thường cho: bị hại Nguyễn S số tiền là 27.500.000 (hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn) đồng, đã bồi thường 310.000 (ba trăm mười ngàn) đồng (theo Biên lai thu tiền ngày 16/9/2024 của Phòng Thi hành án Quân khu 5), còn phải bồi thường 27.190.000 (hai mươi bảy triệu một trăm chín mươi ngàn) đồng; bị hại Lê Đình H số tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng; bị hại Bùi Văn L số tiền 17.734.000 (mười bảy triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn) đồng.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bệnh viện quân y 13, Cục H - K Quân khu V đã bồi thường thay bị cáo Nguyễn Quang K cho bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền trên.

Ghi nhận các bị hại Nguyễn Văn Đ, Võ Văn Đ không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang K bồi thường.

Áp dụng Điều 357 BLDS, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì họ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

## **3. Về biện pháp tư pháp**

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng do bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội mà có (theo Biên lai thu tiền ngày 16/9/2024 của Phòng Thi hành án Quân khu 5).

## **4. Về xử lý vật chứng**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max (có đặc điểm theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, ngày 07/12/2023).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106

BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01(một) túi xách nhựa màu đen; 01 (một) tuýp hình chữ L; 02 (hai) đoạn băng kim loại; 01 (một) cờ lê 10 bằng kim loại (có đặc điểm theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/12/2023).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) BKS xe mô tô 93K1-321.54; 01 (một) chìa khóa xe mô tô của hãng Honda (có đặc điểm như biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật các ngày 07/12/2023, 14/3/2024).

### **5. Về án phí**

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Quang K.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/11/2024) đối với các bị cáo, bị hại, đương sự và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

#### **Nơi nhận:**

- Viện KSQS QK5;
- Viện KSQSKV51 QK5;
- Cơ quan ĐTHSKV2 QK5;
- Trại Tạm giam QK5;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Phù Cát;
- Cơ quan THAHS QK5;
- Phòng THA QK5;
- Bị cáo <sup>(02)</sup>;
- Bị hại <sup>(05)</sup>;
- Người có QLNVLQĐVA;
- Lưu: HSVA, HSTHA. L17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**1// Nguyễn Ngọc Lĩnh**